**TUẦN 9**

*Ngày soạn: 01/11/2024*

*Dạy thứ Hai ngày 4/11/2024*

**KHOA HỌC**

**MẠCH ĐIỆN ĐƠN GIẢN, VẬT DẪN ĐIỆN VÀ VẬT CÁCH ĐIỆN (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Mô tả được cấu tạo và hoạt động của mạch điện thắp sáng gồm: nguồn điện, công tắc và bóng đèn..

- Giải thích được lí do sử dụng vật dẫn điện, vật cách điện trong một số đồ vật, tình huống thường gặp.

- Đề xuất được cách làm thí nghiệm để xác định vật dẫn điện, vật cách điện.

- Năng lực tự chủ, tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Ham học hỏi tìm tòi để mở rộng hiểu biết vận dụng những kiến thức đã học về hỗn hợp và dung dịch vào trong cuộc sống.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể. Yêu thích khi làm thí nghiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu : 3-5’**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Khơi gợi những hiểu biết đã có của HS về tính chất của nước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu tình huống:  Các em hãy tưởng tượng nếu chúng ta đi vào trong một hang động không có ánh sáng, chúng ta khồng nhìn thấy mọi vật xung quanh. Các em sẽ sử dụng đồ vật gì để chiếu sáng?  *Mạch điện đơn giản, vật dẫn điện và vật cách điện.* | | - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 26-28’**  **-** Mục tiêu:  + Mô tả được cấu tạo và hoạt động của mạch điện thắp sáng gồm: nguồn điện, công tắc và bóng đèn..  + Giải thích được lí do sử dụng vật dẫn điện, vật cách điện trong một số đồ vật, tình huống thường gặp.  - Phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **HĐ 1:** Mạch điện thắp sáng đơn giản | | |
| **1.1 Tìm hiểu cấu tạo của đèn pin.**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát cấu tạo bên trong của đèn pin ở hình 1 (SGK trang 34) rồi trả lời các câu hỏi:  + Đèn pin có những bộ phận chính nào?  + Nguồn năng lượng nào làm bóng đèn pin phát sáng?  + Mô tả chiều dòng điện chạy trong đèn pin.  **1.2 Tìm hiểu hoạt động của mạch điện đơn giản.**  - GV yêu cầu HS quan sát gọi tên các dụng cụ ở hình 2 (SGK trang 35).  - GV tổ chức HS thảo luận nhóm quan sát hình 3 (SGK trang 35) rồi thực hiện:  + Mạch điện thắp sáng đơn giản của hình 3 gồm những bộ phận nào?  + Chỉ ra điểm khác nhau của hai mạch điện hình 3a và 3b.  + Mô tả cấu tạo và hoạt động thắp sáng trên hình 3a và 3b.  Hình 3  - GV mời một số nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhận xét và bổ sung.  - GV nhận xét.  - GV giải thích thêm:  Ở mạch điện hình 3a: Khoá K đóng (mạch kín)  Ở mạch điện hình 3b: Khoá K mở (mạch hở)  **1.3 Vì sao mạch điện không sáng.**  **-** GV tổ chức cho HS thảo luận trả lời các câu hỏi:  1. Vì sao đèn sáng ở mạch điện hình 3a, đèn không sáng ở mạch điện hình 3b? Làm thế nào để đèn sáng?  2. Vì sao đèn ở hình 4 không sáng?  3. Nếu em bật đèn pin nhưng đèn không sáng, hãy chỉ ra các lí do có thể làm đèn không sáng và cách khắc phục để đèn sáng.  - GV giải thích thêm:  + Nếu dây dẫn điện bị đứt, mạch hở nên đèn không sáng. Khi dây điện được nối lại, tạo mạch kín thì đèn sáng. | - HS đọc thông tin và quan sát cấu tạo bên trong của đèn pin.  + Đèn pin có những bộ phận chính: pin, bón đèn, công tắc và dây dẫn điện.  + Pin là nguồn năng lượng làm đèn phát sáng.  + Dòng điện chạy từ cực dương của pin, qua bóng đèn, chạy trong dây dẫn điện qua công tắc đến cực âm của pin.  - HS quan sát gọi tên các dụng cụ ở hình 2 (SGK trang 35).  + Mạch điện thắp sáng đơn giản của hình 3 gồm những bộ phận: pin, bóng đèn, khoá K (công tắc) và dây dẫn điện.  + Điểm khác nhau của hai mạch điện hình 3a và 3b:  Hình 3a khoá K (công tắc) đóng  Hình 3b khoá K (công tắc) mở.  + Hoạt động của mạch điện:  Khi khoá K (công tắc) đóng, dòng điện từ cực dương của oin chạy trong dây dẫn điện qua bóng đèn, qua khoá K tới cực âm của pin làm đèn phát sáng. Khi khoá K mở, dòng đirnj không qua được khoảng trống ở khoá K nên bóng đèn không sáng.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  HS thảo luận trả lời các câu hỏi.  1. Mạch điện hình 3a, khoá K đóng, đèn phát sáng vì mạch kín.  Mạch điện hình 3b, khoá K mở, mạch hở nên đèn không sáng.  2. Đèn ở mạch điện hình 4 không sáng vì mạch hở. cắm chốt điện vào lỗ cắm điện trên đế để mạch điện kín thì đèn sẽ phát sáng.  + Pin là nguồn cung cấp năng lượng điện. Nếu hết pin thì khong có nguồn năng lượng điện để cung cấp cho bóng đèn nên đèn không sáng. | |
| 1. **HĐ vận dụng, trải nghiệm: 3-5’**   - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  + Chuẩn bị bài cho tiết sau.  + Phát triển năng lực khoa học.  - Cách tiến hành: | | |
| **-** GV yêu cầu HS nêu ví dụ về mạch điên thắp sáng đơn giản trong cuộc sống.  - GV yêu cầu HS về nhà ôn lại cấu tạo mạch điện thắp sáng đơn giản và mô tả hoạt động của mạch điện đó. | - HS nêu ví dụ về mạch điên thắp sáng đơn giản trong cuộc sống.  + Đèn pin, đèn bàn học, đèn ngủ, đèn trang trí……  -HS lắng nghe. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**( *nếu có*).

.........................................................................................................................................

..........................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Thực hiện được phép cộng, phép trừ hai số thập phân (b1)

+ Nhận biết được phép tính đúng, sai trong phép cộng, trừ hai số thập phân (b2)

+ Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, trừ số thập phân (b3, b4)

- Năng lực tự chủ, tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:, năng lực giao tiếp và hợp tác

**Phẩm chất:** Phẩm chất nhân ái, phẩm chất chăm chỉ, phẩm chất trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Vở luyện tập Toán 5 ;

**2. Học sinh:** Vở luyện tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu : 3-5’**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. Ôn kiến thức đã học ở bài trước.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.(20-25’)**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 33 Vở luyện tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Tr33 Vở luyện tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **Bài 1:** Đặt tính rồi tính:  **-** GV cho HS nêu yêu cầu rồi làm bài  - GV có thể cho cả lớp làm một phép tính rồi chữa bài.  - Khi HS làm bài, Gv có thể lưu ý đặt tính cho đúng ( các chữ số cùng hàng phải thẳng cột).  - Khi Hs làm bài xong, có thể cho HS đổi vở, kiểm tra bài cho nhau.  - Khi chữa bài, nên YC HS nêu cách tính trong 1, 2 trường hợp.  - Mời 4 HS lên bảng chữa bài  => *Gv chốt cách nhân số thập phân với số tự nhiên.* | - HS nêu  - HS làm bài  - 4 HS lên bảng chữa bài |
| **Bài 2:** (VLT/Tr 33)  - Mời 1 HS nêu yêu cầu bài tập  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để làm bài tập trong 2 phút.  - Mời 4 nhóm đại diện trả lời  - Mời HS nhận xét nhóm bạn.  - GV nhận xét bài làm của các nhóm.  *-> GV chốt cách nhận biết phép tính đúng, sai trong phép cộng, trừ hai số thập phân.* | - HS nêu  - Thảo luận nhóm đôi  - HS trả lời |
| **Bài 3:** VLT/Tr 33  Năm 2022, nhà bà Mị thu hoạch được 4,7 kg nhung hươu. Năm 2023, nhà bà Mị thu hoạch được nhiều hơn năm 2022 là 0,5 kg nhung hươu. Hỏi cả hai năm đó, nhà bà Mị thu hoạch được bao nhiêu ki- lô- gam nhung hươu?  - Hướng dẫn học sinh phân tích đề và giải bài toán vào vở  - Mời 2 HS lên bảng chữa bài  - Kiểm tra vở và giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn trong giải toán.  - Mời HS nhận xét bài trên bảng.  *=> Gv chốt cách giải bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng số thập phân.* | - HS đọc đề bài  - HS trả lời theo câu hỏi gợi ý của GV  - HS lên bảng chữa bài  - HS hoàn thành bài vào vở  Bài giải  Năm 2023, nhà bà Mị thu hoạch được số ki- lô- gam nhung hươu là:  4,7 + 0,5 = 5,2 (kg)  Cả hai năm đó, nhà bà Mị thu hoạch được số ki- lô- gam nhung hươu là:  4,7 + 5,2 = 9,9 (kg)  Đ/S: 9,9 kg |
| **Bài 4:**  Viết số thập phân thích hợp vào chỗ chấm.   Một can nước mắm có 10 *l* nước mắm. Lần thứ nhất, người ta lấy ra 1,25 *l*. Lần thứ hai, người ta lấy ra 0,65 *l*.   Vậy sau hai lần lấy, trong can còn lại………. *l* nước mắm.  - GV nhận xét  *=>Gv chốt cách tính số lít nước mắm còn lại sau 2 lần lấy ra.* | - HS nêu đề bài  - HS phân tích đề bài và nêu các cách giải bài toán  - HS làm bài  - HS trả lời và hòa thiện kết quả vào vở  => Đáp án: 8,1 *l* |
| **3. HĐ Vận dụng, trải nghiệm: 2-4**  Trò chơi: Thử Thách Số Thập Phân  **Chuẩn bị:**  **Thẻ bài**: Mỗi thẻ bài chứa một phép tính cộng hoặc trừ số thập phân (khoảng 20-30 thẻ bài).  **Bảng điểm**: Một bảng để ghi điểm cho các nhóm.  **Bảng trắng hoặc bảng đen**: Để ghi các phép tính và điểm số.  **Cách chơi:**  **Chia đội**: Lớp được chia thành 4-5 đội  **Luật chơi**:  Phổ biến luật chơi, cách chơi. | - HS tham gia trò chơi.  **Kết thúc trò chơi**:  Trò chơi kết thúc khi hết tất cả các thẻ bài hoặc hết thời gian quy định.  Đội nào có số điểm cao nhất sẽ là đội chiến thắng. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(** *nếu có).*

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

*Ngày soạn: 01/11/2024*

*Dạy thứ Ba ngày 5/11/2024*

**LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**VƯƠNG QUỐC CHĂM-PA (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Nhận thức khoa học lịch sử và địa lí: Trình bày được vị trí của một số đền tháp Chăm-pa.

- Tìm hiểu lịch sử địa lí: Kể được tên và xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ một số đền tháp Chăm-pa còn lại cho đến ngày nay. Kể lại được một số câu chuyện về đền tháp Chăm-pa; mô tả được một số đền tháp Chăm-pa có sử dụng tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử…

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Sưu tầm được một số tư liệu (tranh ảnh, câu chuyện lịch sử, …) về đên tháp Chăm-pa.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**Phẩm chất:** Phẩm chất nhân ái, phẩm chất chăm chỉ, phẩm chất trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

-Giáo án, SHS, SGV, Vở bài tập Lịch sử 5.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh:** SHS Lịch sử và Địa lí 5 Kết nối tri thức với cuộc sống.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu : 3-5’**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, GV dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | |
| - GV trình chiếu cho HS xem một số hình ảnh về Tháp Nhạn (Phú Yên), về đền tháp Chăm-pa và giới thiệu: Đây là một trong những tháp Chăm tiêu biểu của Vương quốc Chăm-pa còn tồn tại đến ngày nay.  - GV yêu cầu HS:  + Kể tên các đền tháp Chăm khác mà em biết.  + Hãy chia sẻ điều em biết về các đền tháp Chăm.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát hình ảnh.  - HS lắng nghe.  - HS trình bày theo sự hiểu biết của mình.  + Kể tên .........  + Chia sẻ ........  - HS khác nhận xét, góp ý.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 23-27’**  **-** Mục tiêu:  + HS kể được tên và xác định được trên lược đồ một số đền tháp Chăm-pa còn tồn tại đến ngày nay..  + Sưu tầm một số tư liệu (tranh ảnh, câu chuyện lịch sử …), mô tả được một đền tháp Chăm-pa.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1:** Giới thiệu về đền tháp Chăm-pa.  - GV yêu cầu HS quan sát lược đồ hình 2 trong SGK trang 33 (Hoạt động cá nhân).  - GV nêu câu hỏi:  + Kể tên và xác định vị trí của một số đền tháp Chăm-pa trên lược đồ.  - GV yêu cầu HS trao đổi với bạn bên cạnh.  - GV mời nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **HĐ 2:** Mô tả về đền tháp Chăm-pa.  - GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát hình 3 (SGK trang 33).  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm mô tả những nét chính của Khu di tích Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam).  - GV mời nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  => *Thánh địa Mỹ Sơnđược phát hiện vào năm 1885 và được UNESCO công nhận là di sản văn hoá thế giới năm 1995.*  - GV yêu cầu HS quan sát hình 4 (SGK trang 34) và giảng giải: *Tháp Bánh ít hay còn gọi là Tháp Bạc, gồm bốn ngọn tháp đứng gần nhau, một tháp chính ở đỉnh đồi và ba tháp nhỏ thấp hơn. Bên trong tháp chính đặt tượng nữ thần Shiva toạ trên đài sen. Đỉnh mỗi tháp đều có gắn tượng thần Shiva bằng đá.* | - HS quan sát lược đồ.  - HS trả lời câu hỏi.  + HS kẻ tên và xác định vị trí.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin và quan sát.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát. |
| **3. HĐ vận dụng, trải nghiệm: 3-5’**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV đưa lược đồ phân bố một số đền tháp Chăm ở Việt nam hiện may, mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh -Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một bạn tham gia theo lần lượt. Xác định một số đền tháp Chăm. Tổ nào tìm đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**( *nếu có*).

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Thực hiện được phép nhân hai số thập phân (b1)

+ Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép nhân và phép cộng số thập phân (b2)

+ Tính nhanh được kết quả của phép nhân hai số thập phân bằn cách dịch chuyển dấu phẩy. (b3)

+ Giải được bài toán tính diện tích hình chữ nhật với các số đo là số thập phân (b4)

- Góp phần hình thành các năng lực: Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tự chủ và tự học; Năng lực tin học; …

- Góp phần phát triển các phẩm chất: Trung thực; Trách nhiệm; …

**Phẩm chất:** Góp phần phát triển các phẩm chất: Trung thực; Trách nhiệm; …

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Vở luyện tập Toán 5 ; các hình ảnh trong SGK

**2. Học sinh:** Vở luyện tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động (3-5’)**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành. (20-25’)**  **HĐ 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Cho HS TB làm bài 1, 2/ Tr 34 Vở luyện tập Toán.  - Yeuu cầu HS Khá, Giỏi làm bài 1, 2, 3, 4/ Tr34 Vở luyện tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **HĐ 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **Bài 1/ Tr 35**  **-** GV cho HS nêu yêu cầu rồi làm bài  - GV có thể cho cả lớp làm một phép tính rồi chữa bài. Sau đó yêu cầu HS làm tiếp các phép tính còn lại.  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân vào vở  - Mời HS trả lời theo hình thức “ Hỏi- đáp” theo từng cặp.  - Khi Hs làm bài xong, có thể cho HS đổi vở, kiểm tra bài cho nhau.  - Khi chữa bài, nên YC HS nêu cách tính trong 1, 2 trường hợp.  - GV nhận xét kết quả của các cặp và chiếu kết quả lên bảng  *Cho HS nhắc lại cách tìm thành phần chưa biết của phép tính* | - HS nêu  - HS làm bài  - HS trả lời  Đáp án: |
| **Bài 2: (VLT/Tr 35)**  *Chiều dài của xe tải là 8,25 m, xe tải dài hơn xe con 3,5 m và xe tải ngắn hơn xe khách 4,3 m. Tính chiều dài của xe con và xe khách.*  Mời 1 HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV cho HS tìm hiểu đề bài ( bài toán cho biết gì, hỏi gì, trước hết phải tìm gì, phải làm phép tính gì) rồi làm bài.  - Hướng dẫn HS cách vẽ sơ đồ nếu HS chưa biết cách tính nhanh.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở luyện tập toán.  - Mời 1 HS lên bảng chữa bài  - Mời 2-3 HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét | - HS nêu đề bài  - Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài  - HS làm bài  - HS chữa bài và nhận xét bài của bạn.  Bài giải  Chiều dài của xe con là:  8,25 - 3,5 = 4,75 (m)  Chiều dài của xe khách là:  8,25 + 4,3 = 12,55 (m)  Đáp số:  xe con 4,75 m;  xe khách:12,55 m |
| **Bài 3: VLT/Tr 35:**?  - GV cho HS nêu đề bài  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân sau đó trả lời nối tiếp  - Yêu cầu HS giải thích kết quả  - Mời HS khác nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét | - HS nêu đề bài  - HS trả lời và giải thích kết quả  Đáp án:  a/ S  b/ Đ  c/ S |
| **Bài 4:**  - GV gọi 1 hs nêu bài toán  - HD học sinh phân tích đề toán và tìm cách giải  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.  - Mời HS lên bảng chữa bài  - Mời HS nhận xét và nêu cách làm khác ( nếu có thể) | - HS nêu đề bài  - HS làm bài  - HS trả lời và hòa thiện kết quả vào vở  Bài giải  Chiều rộng phần gỗ bỏ đi là:  0,7 – 0,55 = 0,15 (m)  Diện tích phần gỗ bỏ đi là:  0,55 x 0,15 = 0,0825 (m2 )  Đ/s: 0,0825 m2 |
| **3. HĐ Vận dụng (5’)**  **Trò Chơi "Nhanh Như Chớp"**  **Chuẩn bị:**  Danh sách câu hỏi về các phép tính (cộng, trừ, nhân) số thập phân.  Chuông hoặc còi để báo hiệu.  **Kết thúc:**  Đội nào có số điểm cao nhất sẽ thắng cuộc.  - Đánh giá nội dung đã học, nhận xét tiết học | - HS chơi trò chơi. **Cách chơi:**  Chia lớp thành hai đội và sắp xếp ngồi đối diện nhau.  Giáo viên đọc nhanh một phép toán liên quan đến số thập phân (ví dụ: 4,5 + 3,2, 6,7 - 2,5, 2,3 x 1,5).  Đội nào bấm chuông (hoặc còi) trước sẽ trả lời.  Nếu trả lời đúng, đội đó sẽ nhận được điểm. Nếu trả lời sai, quyền trả lời chuyển sang đội kia.  Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có).*

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Ngày soạn: 01/11/2024*

*Dạy thứ Tư ngày 6/11/2024*

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực**

- HS tham quan phòng truyền thống, tìm hiểu đượ thông tin về các truyền thống của nhà trường.

- Quan sát, đặt câu hỏi cho cá thầy cô và phòng vấn những người liên quan để có thêm thông tin sống động.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ và giới thiệu với các em khối 1,2 về phòng truyền thống nhà trường.

**Phẩm chất:**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý thầy cô giáo, yêu mến các em nhi đồng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xứng đáng là con ngoan trò giỏi chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ mở đầu ( 3-5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Xây dựng kĩ năng quan sát , thực hành để nhận ra khả năng của bản thân - Cách tiến hành: | |
| - GV cho học sinh xem bài hát “Thầy cô cho em mùa xuân”, sáng tác của Vũ Hoàng.  *-* GV đặt câu hỏi để trao đổi, dẫn dắt HS vào bài học.  + Bài hát nói về ai?  + Trong lời bài hát đã nói thày cô cho em những gì?  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát và lắng nghe bài hát.  - HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát.  + Bài hát nói về thầy cô.  - Thầy cô cho em những kiến thức.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:* ***(20-25’)***  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1:** Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **HĐ 2:** Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + HS đến phòng truyền thống quan sát, đặt câu hỏi, ghi chép thông tin, thực hiện sắp xếp thông tin thành bài viết, bài thuyết trình.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1:** Tham quan phòng truyền thống.  - GV hướng dẫn mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề, một khía cạnh của nhà trường để tìm hiểu và khai thác thông tin cho bài giới thiệu của mình:  + Các thày cô hiệu trưởng nhà trường qua cá thời kì.  + Truyền thống học sinh giỏi của nhà trường.  + Truyền thông công tá thiện nguyện của nhà trường,…  Kết luận: HS thu hoạch đượ nhiều thông tin mới về chủ đề mình lựa chọn, nhiều điều đã học 4 năm học ở trường mà em chưa được biết. | - HS lắng nghe nhiệm vụ và chuẩn bị đồ dùng để thựuc hiện (bút , bìa màu, kéo,...).  - HS thảo luận cùng nhóm để bổ sung thêm ý kiến của các bạn về mình nếu thấy hợp lý.  - Từng nhóm lần lượt thực hiện các yêu cầu:  + Quan sát ảnh, hiện vật, các chú thích.  Đặt câu hỏi chung để xác định các truyền thống của nhà trường.  - HS tiến hành thu thập thông tin theo chủ điểm đã nhận.  + Quan sát, vẽ tư liệu, ghi chép lại.  + Phỏng vấn một thầy, cô giáo trong ban giám hiệu hoặc Tổng phụ trách.  + Phỏng vấn một nhân viên lâu năm của nhà trường. |
| **HĐ 2:** Viết bài giới thiệu về các truyền thống của nhà trường.  - GV mời các nhóm thảo luận nhanh về hình thức, nội dung thông tin về truyền thống nhà trường.  - Giáo viên gợi ý về tổ chức hoạt động đến thăm phòng truyền thống cho các em học sinh lớp dưới.  => *việc tìm hiểu phương pháp quan sát hình ảnh hiện vật và phỏng vấn nhân vật luôn giúp chúng ta có thêm nhiều thông tin mới mẻ, tạo cảm xúc và động lực tổ chức cho mọi người cùng khám phá như mình.* | - Học sinh thảo luận:  + Hình thức trình bày, sắp xếp, trang kỹ thông tin.  + Những thông tin sẽ được đưa vào bài trình bày, lưu ý các điểm nhấn sáng tạo khác biệt.  - Mỗi học sinh nhận một tờ bìa hình trái tim để viết ra một phát hiện mới của mình về truyền thống nhà trường và chia sẻ cảm xúc về buổi tham quan phòng truyền thống. |
| **5. Vận dụng trải nghiệm. (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện:  + Thực hiện viết bài giới thiệu về một trong các truyền thống của nhà trường theo gợi ý trong SGK các phươg án đã thảo luận. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(** *nếu có).*

…………….................................................................................................................

……….........................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**ĐẠO ĐỨC**

**ÔN TẬP TỔNG HỢP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Ôn tập lại các kiến thức đã học.

- Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn qua việc thể hiện được bằng lời nói, hành động, thái độ .

- Năng lực tự chủ, tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp và hợp tác.

**Phẩm chất:**

Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên:**Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| 1. **Hoạt động mở đầu: (3-5’)**   *- Mục tiêu:*  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  *- Cách tiến hành:* | | | |
| - GV cho HS xem clip  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi qua các câu chuyện  - GV tổng kết phần trả lời.  - GV ghi bảng tên bài | - HS xem video, hát.  - HS TL  -HS khác NX, góp ý.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành:(23-26’)**  ***-*** *Mục tiêu:*  + Củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng của bài học thông qua nhận xét hành vi việc làm cụ thể.  + Đưa ra lời khuyên, cách xử lí tình huống .  **-** Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Bài tập 4: Xử lí tình huống (Làm việc nhóm 4)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 Đọc tình huống thảo luận để đưa ra phương án xử lí tình huống và đóng vai thể hiện kết quả xử lí.  - GV cho các nhóm trình bày  - GV nhận xét, khen HS. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ, phân vai và trình bày phương án xử lí  - Các nhóm trình bày:  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -HS lắng nghe, ghi nhớ kiến thức. | |
| **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm: (3-5’)**  *- Mục tiêu:*HS kết nối được những điều đã học với thực tiễn cuộc sống bằng những việc làm cụ thể.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1.** **Giới thiệu bản thân "Tôi khác biệt" (Làm việc tổ)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài: Em hãy viết vậy vẽ, làm video, ở tranh ký họa,... Về chủ đề " tôi khác biệt” để giới thiệu về những đặc điểm của bản thân mình với các bạn.  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm tổ, từng thành viên giới thiệu bản thân theo sản phẩm đã chuẩn bị rồi trưng bày sản phẩm của tổ vào bảng phụ.  - GV cho các tổ trình bày trước lớp  - GV cho HS đi xem sản phẩm các tổ  => *Cuộc sống là một bức tranh muôn màu muôn vẻ, trong dó mỗi con người lại là một mảnh ghép riêng biệt, độc đáo mà không ai có thể thay thế. Từ đó, mỗi người trong chúng ta phải có trách nhiệm tôn trọng những sự khác biệt đó.* | | | -1 HS đọc trước lớp, HS khác đọc thầm  - HS thảo luận nhóm tổ và trưng bày sản phẩm  - Đại diện tổ trình bày sản phẩm trước lớp  - Nhóm khác NX, góp ý.  - HS tham quan sản phẩm  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có).*

*..............................................................................................................................................*

*............................................................................................................................................*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

+ Biết tìm thành phần chưa biết của phép tính cộng, trừ số thập phân (b1)

+ Vận dụng kiến thức vào giải bài toán thực tế về số thập phân. (b2)

+ Giải được bài toán có yếu tố hình học

- Góp phần hình thành các năng lực: Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tin học; …

**Phẩm chất:** Góp phần phát triển các phẩm chất: Trung thực; Trách nhiệm; …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Vở luyện tập Toán 5 ; các hình ảnh trong SGK

**2. Học sinh:** Vở luyện tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của thầy** | **HĐ của trò** |
| **1. HĐ Khởi động (3-5’)**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành. (20-25’)**  **HĐ 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS TB làm bài 1, 2/ Tr 34 Vở luyện tập Toán.  - Gv lệnh: HS Khá, Giỏi làm bài 1, 2, 3, 4/ Tr34 Vở luyện tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **HĐ 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **Bài 1/ Tr 35**  GV cho HS nêu yêu cầu rồi làm bài  - GV có thể cho cả lớp làm một phép tính rồi chữa bài. Sau đó yêu cầu HS làm tiếp các phép tính còn lại.  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân vào vở  - Mời HS trả lời theo hình thức “ Hỏi- đáp” theo từng cặp.  - Khi Hs làm bài xong, có thể cho HS đổi vở, kiểm tra bài cho nhau.  - Khi chữa bài, nên YC HS nêu cách tính trong 1, 2 trường hợp. | - HS nêu  - HS làm bài  - HS trả lời |
| **Bài 2: (VLT/Tr 35)**  *Chiều dài của xe tải là 8,25 m, xe tải dài hơn xe con 3,5 m và xe tải ngắn hơn xe khách 4,3 m. Tính chiều dài của xe con và xe khách.*  - GV cho HS tìm hiểu đề bài ( bài toán cho biết gì, hỏi gì, trước hết phải tìm gì, phải làm phép tính gì) rồi làm bài.  - Hướng dẫn HS cách vẽ sơ đồ nếu HS chưa biết cách tính nhanh.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở luyện tập toán.  - Mời 1 HS lên bảng chữa bài  - Mời 2-3 HS nhận xét bài làm của bạn  - GV nhận xét | - HS nêu đề bài  - Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài  - HS làm bài  - HS chữa bài và nhận xét bài của bạn.  Bài giải  Chiều dài của xe con là:  8,25 - 3,5 = 4,75 (m)  Chiều dài của xe khách là:  8,25 + 4,3 = 12,55 (m)  Đáp số:  xe con 4,75 m;  xe khách:12,55 m |
| **Bài 3: VLT/Tr 35:**?  - GV cho HS nêu đề bài  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân sau đó trả lời nối tiếp  - Yêu cầu HS giải thích kết quả  - Mời HS khác nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét | - HS nêu đề bài  - HS trả lời và giải thích kết quả  Đáp án:  a/ S  b/ Đ  c/ S |
| **Bài 4:**  GV gọi 1 hs nêu bài toán  - HD học sinh phân tích đề toán và tìm cách giải  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.  - Mời HS lên bảng chữa bài  - Mời HS nhận xét và nêu cách làm khác ( nếu có thể) | HS nêu đề bài  - HS phân tích đề bài và nêu các cách giải bài toán  - HS làm bài  - HS trả lời và hòa thiện kết quả vào vở  Bài giải  Chiều rộng phần gỗ bỏ đi là:  0,7 – 0,55 = 0,15 (m)  Diện tích phần gỗ bỏ đi là:  0,55 x 0,15 = 0,0825 (m2 )  Đ/s: 0,0825 m2 |
| **3. HĐ Vận dụng (5’)**  **Trò Chơi "Nhanh Như Chớp"**  **Chuẩn bị:**  Danh sách câu hỏi về các phép tính (cộng, trừ, nhân) số thập phân.  Chuông hoặc còi để báo hiệu.  **Kết thúc:**  Đội nào có số điểm cao nhất sẽ thắng cuộc.  - GV chốt nội dung đã học, nhận xét tiết học | - HS chơi trò chơi. **Cách chơi:**  Chia lớp thành hai đội và sắp xếp ngồi đối diện nhau.  Giáo viên đọc nhanh một phép toán liên quan đến số thập phân (ví dụ: 4,5 + 3,2, 6,7 - 2,5, 2,3 x 1,5).  Đội nào bấm chuông (hoặc còi) trước sẽ trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có).*

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

*Ngày soạn: 01/11/2024*

*Dạy thứ Năm ngày 7/11/2024*

**LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

**VƯƠNG QUỐC CHĂM-PA (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Nhận thức khoa học lịch sử và địa lí: Trình bày được vị trí của một số đền tháp Chăm-pa.

- Tìm hiểu lịch sử địa lí: Kể được tên và xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ một số đền tháp Chăm-pa còn lại cho đến ngày nay. Kể lại được một số câu chuyện về đền tháp Chăm-pa; mô tả được một số đền tháp Chăm-pa có sử dụng tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử…

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Sưu tầm được một số tư liệu (tranh ảnh, câu chuyện lịch sử, …) về đên tháp Chăm-pa.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện được vấn đề từ các nhiệm vụ học tập và tìm cách giải quyết chúng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

**Phẩm chất:**  Phẩm chất nhân ái, phẩm chất chăm chỉ, phẩm chất trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

**1. Giáo viên:**

-KHBD, SHS, SGV, Vở bài tập Lịch sử 5.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Học sinh:** SHS Lịch sử và Địa lí 5 Kết nối tri thức với cuộc sống.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Hoạt động mở đầu: 3- 5’**  - Mục tiêu:  + Kết nối những điều học sinh đã biết với những điều học sinh chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của học sinh để dẫn dắt vào bài mới.  - Cách tiến hành: | | | | | |
| - GV trình chiếu cho HS xem một số hình ảnh về các đền tháp đền tháp, yêu cầu HS xác định đền tháp Chăm và chia sẻ điều em biết về các đền tháp Chăm đó.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài | | | | - HS quan sát hình ảnh.  - HS xác định đền tháp Chăm.  - HS chia sẻ.  - HS khác nhận xét, góp ý. | |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 10-12’**  **-** Mục tiêu:  + HS kể được tên và xác định được trên lược đồ một số đền tháp Chăm-pa còn tồn tại đến ngày nay..  + Sưu tầm một số tư liệu (tranh ảnh, câu chuyện lịch sử …), mô tả được một đền tháp Chăm-pa.  **-** Cách tiến hành: | | | | | |
| **Hoạt động. Kể chuyện về đền tháp Chăm.**  **(Làm viec theo nhóm).**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 5 (SGK trang 34) theo cặp và đọc thông tin về câu chuyện lịch sử “Tháp Pô Klong Ga-rai”.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 6 (SGK trang 35) và đọc thông tin về câu chuyện lịch sử “Sự tích Tháp Bà Pô Na-ga”.  - GV yêu cầu HS thảo luận kể lại câu chuyện lich sử về “Tháp Pô Klong Ga-rai” và “Sự tích Tháp Bà Pô Na-ga” theo cách cua em.  - GV phát cho mỗi nhóm 1 Phiếu đánh giá kể chuyện theo các tiêu chí và thang điểm. Nhóm nào có số điểm cao nhất sẽ nhận được một pần quà.  - GV tổ chức cho các nhóm trình bày.  - GV yêu cầu nhóm khác chú ý nghe rồi nhận xét, đánh giá theo các tiêu chí trong  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Hoạt động 2: Mô tả về đền tháp Chăm-pa.**  - GV yêu cầu HS đọc thông tin và quan sát hình 3 (SGK trang 33).  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm mô tả những nét chính của Khu di tích Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam).  - GV mời nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mở rộng thêm: Thánh địa Mỹ Sơnđược phát hiện vào năm 1885 và được UNESCO công nhận là di sản văn hoá thế giới năm 1995.  - GV yêu cầu HS quan sát hình 4 (SGK trang 34) và giảng giải: Tháp Bánh ít hay còn gọi là Tháp Bạc, gồm bốn ngọn tháp đứng gần nhau, một tháp chính ở đỉnh đồi và ba tháp nhỏ thấp hơn. Bên trong tháp chính đặt tượng nữ thần Shiva toạ trên đài sen. Đỉnh mỗi tháp đều có gắn tượng thần Shiva bằng đá. | | | | | - HS quan sát và đọc thông tin.  - HS quan sát và đọc thông tin.  - HS thảo luận.  - Nhóm nhận Phiếu đánh giá  - Đại diện nhóm trình bày.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thông tin và quan sát.  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày.  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát và lắng nghe. |
| **3. HĐ luyện tập, thực hành: 12-15’**  - Mục tiêu:  + Mở rộng kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Giúp HS tìm hiểu thêm về một số đền tháp Chăm.  - Cách tiến hành: | | | | | |
| - GV yêu cầu HS hoàn thành bảng về các đền tháp Chăm ở Việt Nam.  - Gv mời đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét.  - GV yêu cầu HS hoàn thành Bảng mô tả về các đền tháp Chăm ở Việt Nam. (HS có thể trang trí thêm theo sáng tạo của mình).  - GV yêu cầu nhóm nào thực hiện xong sẽ trưng bày sản phẩm của nhóm ở Góc trưng bày sản phẩm.  - GV yêu cầu mỗi nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình.  - GV tổ chức cho cả lớp đến tham quan sản phẩm của nhóm và bình chọn sản phẩm.  - GV nhận xét kết quả các nhóm, tuyên dương. | - HS hoàn thành bảng.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe.  - HS hoàn thành Bảng mô tả.  (HS đã chuẩn bị hình ảnh sưu tầm về các đền tháp Chăm).  - Nhóm trưng bày sản phẩm.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lần lượt đến tham quan sản phẩm của nhóm bạn và bình chọn. | | | | |
| **4. HĐ vận dụng, trải nghiệm: 3-5’**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | | | |
| - GV đưa lược đồ phân bố một số đền tháp Chăm ở Việt Nam hiện may.  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một bạn tham gia. Các bạn lần lượt xác định một số đền tháp Chăm. Tổ nào tìm đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  - Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY(** *nếu có).* ................................................................................................................................... ...................................................................................................................................

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Ngày soạn: 01/11/2024*

*Dạy thứ Sáu ngày 8/11/2024*

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**CHỦ ĐỀ: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO**

**SHL: GIỚI THIỆU TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực :**

- HS tham quan phòng truyền thống, tìm hiểu đượ thông tin về các truyền thống của nhà trường.

- Quan sát, đặt câu hỏi cho cá thầy cô và phòng vấn những người liên quan để có thêm thông tin sống động.

Biết cách ghi chép thông tin và viết bài giới thiệu về các truyền thống của nhà trường.

Tìm hiểu trước về phòng truyền thống để có thể tổ chức cho các em HS khối 1, 2 đến tham quan.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự tin và biết giới thiệu phòng truyền thống cho các em nhi đồng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tổ chức hướng dẫn các em khối 1, 2 tham quan phòng truyền thống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ và giới thiệu với các em khối 1,2 về phòng truyền thống nhà trường.

**Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng, yêu quý thầy cô giáo, yêu mến các em nhi đồng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xứng đáng là con ngoan trò giỏi chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng nền nếp, nội quy lớp học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV và HS chuẩn bị các các bìa màu hình trái tim.

- Các đồ dùng dạy học, thiết bị có liên quan,…

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: 3-5’**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Xây dựng kĩ năng quan sát , thực hành để nhận ra khả năng của bản thân - Cách tiến hành: | |
| - GV cho học sinh xem bài hát “Thầy cô cho em mùa xuân”, sáng tác của Vũ Hoàng.  *-* GV đặt câu hỏi để trao đổi, dẫn dắt HS vào bài học.  + Bài hát nói về ai?  + Trong lời bài hát đã nói thày cô cho em những gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS quan sát và lắng nghe bài hát.  - HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát.  + Bài hát nói về thầy cô.  - Thầy cô cho em những kiến thức.  - HS lắng nghe. |
| **2. Sinh hoạt cuối tuần***:25-28’*  **-** Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)**  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)  **HĐ 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)**  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  + Thực hiện các hoạt động các phong trào.  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động. | - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung.  - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay. |
| **3. Sinh hoạt chủ đề.**  **-** Mục tiêu:  + HS đến phòng truyền thống quan sát, đặt câu hỏi, ghi chép thông tin, thực hiện sắp xếp thông tin thành bài viết, bài thuyết trình.  **-** Cách tiến hành: | |
| **HĐ 3: Tham quan phòng truyền thống.**  - GV hướng dẫn mỗi nhóm lựa chọn một vấn đề, một khía cạnh của nhà trường để tìm hiểu và khai thác thông tin cho bài giới thiệu của mình:  + Các thày cô hiệu trưởng nhà trường qua cá thời kì.  + Truyền thống học sinh giỏi của nhà trường.  + Truyền thông công tá thiện nguyện của nhà trường,…    => *HS thu hoạch đượ nhiều thông tin mới về chủ đề mình lựa chọn, nhiều điều đã học 4 năm học ở trường mà em chưa được biết.* | - HS lắng nghe nhiệm vụ và chuẩn bị đồ dùng để thựuc hiện (bút , bìa màu, kéo,...).  - HS thảo luận cùng nhóm để bổ sung thêm ý kiến của các bạn về mình nếu thấy hợp lý.  - Từng nhóm lần lượt thực hiện các yêu cầu:  + Quan sát ảnh, hiện vật, các chú thích.  Đặt câu hỏi chung để xác định các truyền thống của nhà trường.  - HS tiến hành thu thập thông tin theo chủ điểm đã nhận.  + Quan sát, vẽ tư liệu, ghi chép lại.  + Phỏng vấn một thầy, cô giáo trong ban giám hiệu hoặc Tổng phụ trách.  + Phỏng vấn một nhân viên lâu năm của nhà trường. |
| **HĐ 4: Viết bài giới thiệu về các truyền thống của nhà trường.**  - GV mời các nhóm thảo luận nhanh về hình thức, nội dung thông tin về truyền thống nhà trường.  - Giáo viên gợi ý về tổ chức hoạt động đến thăm phòng truyền thống cho các em học sinh lớp dưới.  => việc tìm hiểu phương pháp quan sát hình ảnh hiện vật và phỏng vấn nhân vật luôn giúp chúng ta có thêm nhiều thông tin mới mẻ, tạo cảm xúc và động lực tổ chức cho mọi người cùng khám phá như mình. | - Học sinh thảo luận:  + Hình thức trình bày, sắp xếp, trang kỹ thông tin.  + Những thông tin sẽ được đưa vào bài trình bày, lưu ý các điểm nhấn sáng tạo khác biệt.  - Mỗi học sinh nhận một tờ bìa hình trái tim để viết ra một phát hiện mới của mình về truyền thống nhà trường và chia sẻ cảm xúc về buổi tham quan phòng truyền thống. |
| **5. Vận dụng trải nghiệm: 3-5’**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hiện:  + Thực hiện viết bài giới thiệu về một trong các truyền thống của nhà trường theo gợi ý trong SGK các phươg án đã thảo luận.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có).*

**KHOA HỌC**

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

- Tóm tắt được những nội dung chính đã học dưới dạng sơ đồ về chủ đề Chất.

- Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động tích cực ôn tập những kiến thức đã học trong chủ đề chất và chủ đề năng lượng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Vận dụng và trao đổi với bạn về những nội dung đã học trong chủ đề chất và chủ đề năng lượng.

**Phẩm chất:**

- Phẩm chất chăm chỉ: Học sinh ham thích tìm hiểu khoa học, yêu thích môn học.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. Học sinh:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Hoạt động mở đầu: 3- 5’**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Biển báo giao thông”  - Cách chơi: HS tham gia cá nhân bằng tinh thần xung phong. GV bấm enter để vòng quay bắt đầu, khi vòng quay dừng, kim chỉ vào biển báo nào thì HS phải trả lời câu hỏi ẩn trong biển báo đó. Trả lời đúng được tuyên dương, trả lời sai nhường quyền cho bạn khác. Trò chơi kết lúc lúc 6 câu hỏi trả lời hết.  Câu 1: Đi chân trần, cắm dây ở quạt vào ổ điện khi dây điện bị hở sẽ gây nguy hiểm gì?  Câu 2: Đứng trên sàn nhà ướt để sấy tóc dễ gây ra nguy hiểm gì?  Câu 3: Sử dụng điện thoại khi đang cắm sạc điện dễ gây ra nguy hiểm gì?  Câu 4: Thay bóng đèn bàn học khi vẫn cắm điện dễ gây ra nguy hiểm gì?  Câu 5: Thuyền buồm sử dụng năng lượng nào để di chuyển?  Câu 6: Nguồn năng lượng nào đã giúp bè gỗ trôi được trên sông? | - HS lắng nghe cách chơi.  - HS tham gia chơi cá nhân bằng tinh thần xung phong.  - Đi chân trần, cắm dây ở quạt vào ổ điện khi dây điện bị hở sẽ dễ bị điện giật.  - Đứng trên sàn nhà ướt để sấy tóc dễ bị điện giật.  - Sử dụng điện thoại khi đang cắm sạc điện dễ gây ra chập điện, nổ điện thoại.  - Thay bóng đèn bàn học khi vẫn cắm điện dễ bị điện giật.  - Thuyền buồm sử dụng sức gió để di chuyển.  - Năng lượng nước chảy giúp bè gỗ trôi được trên sông. | |
| **2. Hoạt động luyện tập, thực hành: 25-27’**  **-** Mục tiêu: Học sinh ôn tập lại kiến thức đã học về chủ đề chất .  - Cách tiến hành: | | |
| **1. Ôn tập về ô nhiễm, xói mòn đất.**  - GV mời HS làm việc nhóm 2, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:  Hãy nêu một số hiện tượng xói mòn đất.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Ôn tập về hỗ hợp và dung dịch:**  - GV nêu câu hỏi, SH làm việc chung cả lớp, suy nghĩ trả lời:  + Dựa vào đâu để phân biện được hỗ hơn hay dung dịch?  - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  + Xói mòn do nước chảy.  + Xói mòn do độ dốc của ở đất.  + Xói mòn do gió  + Xói mòn do con người chặt phá rừng.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS làm việc chung, ưuy nghĩ và trả lời:  + Hỗn hợp hay dung dịch được phân biệt dựa vào độ hòa tan và phân bố đều của các chất trong đó.  - Các HS khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe, ghi nhớ. |
| **3. Ôn tập về sự biến đổi trạng thái của chất**  - GV mời HS làm việc nhóm 2, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:  Vì sao người ta sử dụng cồn là thành phần chính trong nước rửa tay khô?  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  + Cồn là chất lỏng dễ bay hơi nên nhanh chóng chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái khí. Vì vậy, tay sẽ nhanh khô khi sử dụng nước rửa tay khô.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **4. Phân biệt 3 trạng thái của chất**  - GV mời HS làm việc nhóm 2, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:  Sắp xếp các chất: *muối ăn, hơi nước, nhôm, ni-tơ, nước uống, dầu ăn, giấm ăn, ô-xi, thủy tinh* (ở nhiệt độ bình thường) vào vị trí thích hợp theo bảng gợi ý dưới đây*.*  GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **5. Ôn tập về năng lượng**  - GV mời HS làm việc nhóm 2, cùng thảo luận và trả lời câu hỏi sau:  Để an toàn khi sử dụng điện, chúng ta cần tuân theo những quy tắc nào?  + Không nên đến gần đường dây điện cao thế, trạm biến thế.  + Ngắt nguồn điện của các thiết bị điện trong nhà khi có mưa giông, sấm sét.  + Cần sử dụng các dụng cụ bảo hộ chuyên dụng và ngắt các thiết bị điện ra khỏi nguồn điện khi sửa chữa điện.  + Lựa chọn vị trí lắp đặt công tắc, ổ cắm điện phù hợp.  - GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS thảo luận nhóm 2 và trả lời câu hỏi:  - Để an toàn khi sử dụng điện, chúng ta cần tuân theo những quy tắc sau:  + Không tiếp xúc trực tiếp với ổ điện, dây điện bị hở.  - Đề xuất việc cần làm để sử dụng điện an toàn cho gia đình và những người xung quanh.  + Bản thân cần ghi nhớ và tuân thủ những quy tắc an toàn điện.  + Xây dựng bảng “Cảnh báo an toàn khi sử sụng điện”, dễ nhớ.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **4. HĐ vận dụng, trải nghiệm: 3-5’**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực khoa học tự nhiên.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mời HS về nhà tiếp tục ôn tập các nội dung kiến thức đã học trong chủ đề chất và năng lượng.  - Nhận xét sau tiết dạy, onn bài chuẩn bị bài sau. | | - Học sinh lắng nghe về thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *(nếu có).*

.........................................................................………….................................................

............……..................................................................................................……............

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Năng lực:**

+ Biết tìm thành phần chưa biết của phép tính cộng, trừ số thập phân (b1)

+ Vận dụng kiến thức vào giải bài toán thực tế về số thập phân. (b2)

+ Giải được bài toán có yếu tố hình học

- Góp phần hình thành các năng lực: Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực giao tiếp và hợp tác; Năng lực tin học; …

**Phẩm chất:** Góp phần phát triển các phẩm chất: Trung thực; Trách nhiệm; …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** Vở luyện tập Toán 5 ; các hình ảnh trong SGK

**2. Học sinh:** Vở luyện tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. HĐ Khởi động (3-5’)**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học: | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành. (20-25’)**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS TB làm bài 1, 2/ Tr 34 Vở luyện tập Toán.  - Gv lệnh: HS Khá, Giỏi làm bài 1, 2, 3, 4/ Tr34 Vở luyện tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **Bài 1/ Tr 35**  **-** GV cho HS nêu yêu cầu rồi làm bài  - GV có thể cho cả lớp làm một phép tính rồi chữa bài. Sau đó yêu cầu HS làm tiếp các phép tính còn lại.  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân vào vở  - Mời HS trả lời theo hình thức “ Hỏi- đáp” theo từng cặp.  - Khi Hs làm bài xong, có thể cho HS đổi vở, kiểm tra bài cho nhau.  - Khi chữa bài, nên YC HS nêu cách tính trong 1, 2 trường hợp.  - GV nhận xét kết quả của các cặp và chiếu kết quả lên bảng  *=> Gv chốt cách tìm thành phần chưa biết của phép tính* | - HS nêu  - HS làm bài  - HS trả lời  Đáp án: |
| **Bài 2: (VLT/Tr 35)**  *Chiều dài của xe tải là 8,25 m, xe tải dài hơn xe con 3,5 m và xe tải ngắn hơn xe khách 4,3 m. Tính chiều dài của xe con và xe khách.*  - Mời 1 HS nêu yêu cầu bài tập.  - GV cho HS tìm hiểu đề bài ( bài toán cho biết gì, hỏi gì, trước hết phải tìm gì, phải làm phép tính gì) rồi làm bài.  - Hướng dẫn HS cách vẽ sơ đồ nếu HS chưa biết cách tính nhanh.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở luyện tập toán.  - Mời 1 HS lên bảng chữa bài  - Mời 2-3 HS nhận xét bài làm của bạn  *=> GV chốt cách tính chiều dài của mỗi xe dựa vào cách vẽ sơ đồ* | HS nêu đề bài  - Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài  - HS làm bài  - HS chữa bài và nhận xét bài của bạn.  Bài giải  Chiều dài của xe con là:  8,25 - 3,5 = 4,75 (m)  Chiều dài của xe khách là:  8,25 + 4,3 = 12,55 (m)  Đáp số:  xe con 4,75 m;  xe khách:12,55 m |
| **Bài 3: VLT/Tr 35:**  GV cho HS nêu đề bài  - Yêu cầu HS làm bài tập cá nhân sau đó trả lời nối tiếp  - Yêu cầu HS giải thích kết quả  - Mời HS khác nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét  *=> Gv chốt cách thực hiện phép nhân số thập phân với số tự nhiên* | - HS nêu đề bài  - HS trả lời và giải thích kết quả  Đáp án:  a/ S  b/ Đ  c/ S |
| **Bài 4:**  GV gọi 1 hs nêu bài toán  - HD học sinh phân tích đề toán và tìm cách giải  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.  Mời HS lên bảng chữa bài  - Mời HS nhận xét và nêu cách làm khác ( nếu có thể)  *=> Gv chốt cách tính diện tích phần gỗ bỏ đi theo 2 cách* | HS nêu đề bài  - HS phân tích đề bài và nêu các cách giải bài toán  - HS trả lời và hòa thiện kết quả vào vở  Bài giải  Chiều rộng phần gỗ bỏ đi là:  0,7 – 0,55 = 0,15 (m)  Diện tích phần gỗ bỏ đi là:  0,55 x 0,15 = 0,0825 (m2 )  Đ/s: 0,0825 m2 |
| **3. HĐ Vận dụng (5’)**  **Trò Chơi "Nhanh Như Chớp"**  **Chuẩn bị:**  Danh sách câu hỏi về các phép tính (cộng, trừ, nhân) số thập phân.  Chuông hoặc còi để báo hiệu.  **Cách chơi:**  Chia lớp thành hai đội và sắp xếp ngồi đối diện nhau.  Giáo viên đọc nhanh một phép toán liên quan đến số thập phân (ví dụ: 4,5 + 3,2, 6,7 - 2,5, 2,3 x 1,5).  Đội nào bấm chuông (hoặc còi) trước sẽ trả lời.  Nếu trả lời đúng, đội đó sẽ nhận được điểm. Nếu trả lời sai, quyền trả lời chuyển sang đội kia.  Cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết câu hỏi.  **Kết thúc:**  Đội nào có số điểm cao nhất sẽ thắng cuộc.  - GV chốt nội dung đã học, nhận xét tiết học | - HS chơi trò chơi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có).*

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................